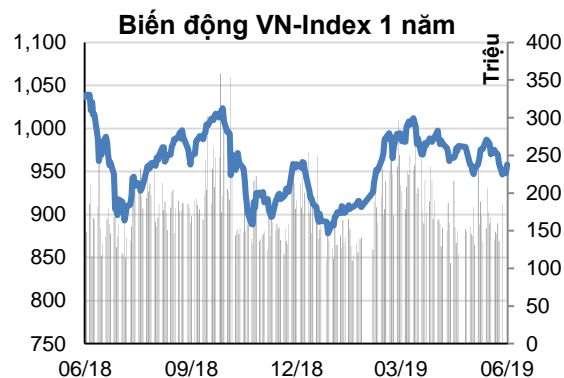


Biến động thị trường

	07/06	1T (%)	3T (%)
VN Index	958	0.0%	-3.6%
GTGD	3,122	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	15	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	07/06	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.218%	3.340%	2.950%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.597%	3.680%	3.374%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.688%	4.800%	4.790%
Dầu WTI (USD/thùng)	53.05	61.4	56.66
Vàng (USD/oz)	1,334	1,284	1,286

Chứng quyền tạo nhu cầu với chứng khoán cơ sở

Thị trường chứng khoán Việt Nam tăng mạnh hôm thứ Sáu, lấy lại hết những phiên giảm điểm đầu tuần, khi nhà đầu tư đổ xô bắt đáy. VNIndex tăng 1.08% và đóng cửa ở mức 958.28 điểm, gần như không đổi so với tuần trước đó. Ở SGDC Hà Nội, HNXIndex tăng 1.15% lên 104.21 điểm.

Trên SGDC Hồ Chí Minh, có 210 mã tăng so với 82 mã giảm trong phiên thứ Sáu. VHM, GAS, VIC, HVN and SAB đóng góp nhiều nhất vào phiên tăng điểm. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 15 tỷ đồng nhờ vào khoản mua ròng 140 tỷ đồng chứng chỉ quỹ VFM VN30 trong khi bán mạnh GAS, HPG, VNM và VCB.

Không có ngành nào giảm điểm trong phiên cuối tuần trước. Tiện ích là ngành tăng mạnh nhất. Ngày 04/06, Bộ Công thương công bố báo cáo 58/BC-BTC về tình hình triển khai Quy hoạch Điện VII điều chỉnh. Theo đó, 6,900 MW công suất mới sẽ được hòa lưới điện 2019-2020 nhưng nguồn phát điện chạy dầu diesel sẽ được huy động để phát 5.2 tỷ kWh năm 2020 do biến dự phòng điện đang hẹp dần. Năm 2021-2025, miền Nam nhiều khả năng sẽ xảy ra thiếu điện. Khu vực này cần thêm 3.7 tỷ kWh (1.3% nhu cầu) năm 2021 và 10 tỷ kWh (3.2% nhu cầu) năm 2025. Cho đến năm 2030, tổng cộng 80,500MW công suất sẽ được hòa lưới điện, thấp hơn 16% so với kế hoạch hiện tại do nhiều nhà máy nhiệt điện ở miền Nam bị trì hoãn. Do thiếu điện và việc phải huy động nguồn điện chạy diesel chi phí cao, chúng tôi kỳ vọng giá phát điện sẽ tăng, cải thiện lợi nhuận của các nhà máy điện hiện tại.

Quay trở lại thị trường chứng khoán, nhà đầu tư đang hào hứng cho việc triển khai sản phẩm chứng quyền trong tuần này. Theo hướng dẫn của UBCKNN, các công ty phát hành phải công bố chính thức việc phát hành chứng quyền vào ngày 11/06, việc phân phối sẽ kéo dài từ ngày 12 đến 18/06 và ngày giao dịch đầu tiên là 28/06. Hầu hết các công ty đều chọn các mã cổ phiếu đã hết room ngoại như MWG, FPT, PNJ và MBB để nắm bắt không chỉ nhu cầu cá nhân trong nước mà còn các quỹ đầu tư ngoại. Do đó, nhu cầu ở các chứng khoán cơ sở này sẽ tăng trong thời gian tới do các công ty phát hành phải xây dựng kho cổ phiếu để phòng vệ lượng covered warrant đã phát hành.

Nhận định thị trường: Do VNIndex đã dựng ngưỡng hỗ trợ 940, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục hồi phục tuần này.



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	958	10.07	1.1%	SL CP tăng giá	210
KLGD ('000 cổ phiếu)	148,035	23,572	18.9%	SL CP giảm giá	82
GTGD (tỷ VND)	3,122	125	4.2%	SL CP không đổi	87

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	82,200	1,900	1.90
GAS	103,000	3,200	1.83
VIC	117,000	1,100	1.10
HVN	43,200	1,700	0.72
SAB	276,400	2,400	0.46

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BHN	97,000	-6,000	-0.415
VCB	65,600	-300	-0.332
DTL	30,200	-2,250	-0.041
CTD	105,600	-1,400	-0.033
SGN	93,100	-3,400	-0.024

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	30,000	10.82	321.8
HPG	22,950	5.10	117.4
VJC	122,200	0.53	65.2
FPT	45,200	1.30	58.8
MWG	88,300	0.66	57.5

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	3.9%	0.75
Dịch vụ tiện ích	2.8%	2.26
TD không thiết yếu	1.9%	0.50
CNTT	1.5%	0.14
Bất động sản	1.4%	3.67

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	104	1.18	1.1%	SL CP tăng giá	138
KLGD ('000 cổ phiếu)	26,642	5,450	25.7%	SL CP giảm giá	47
GTGD (tỷ VND)	289	35	13.8%	SL CP không đổi	183

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	28,700	200	0.26
PVS	22,600	900	0.23
DBC	24,000	2,000	0.13
SHB	7,100	100	0.11
SHS	11,900	600	0.09

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
HAD	24,600	-1,300	-0.02
WCS	169,000	4,000	-0.01
VC9	11,800	-1,300	-0.01
S99	9,500	-200	-0.01
TIG	3,400	-100	-0.01

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,600	3.77	83.8
TNG	22,900	0.82	18.7
SHB	7,100	4.42	15.4
SHS	11,900	1.30	15.2
NVB	8,300	1.78	14.6

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	3.0%	0.24
TD thiết yếu	2.0%	0.12
Dịch vụ tiện ích	1.9%	0.00
Bất động sản	1.6%	0.04
Tài chính	1.2%	0.59

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-0.4%	0.00

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,380	142.2	2.9	139.3
VIC	117,000	94.7	83.8	11.0
HVN	43,200	10.3	0.5	9.9
NVL	60,700	8.0	0.2	7.8
BVH	78,300	5.9	0.6	5.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
GAS	103,000	13.2	52.3	-39.1
HPG	22,950	31.7	63.2	-31.4
VNM	126,600	27.2	57.2	-30.1
NBB	22,450	0.0	25.2	-25.2
VCB	65,600	4.5	25.5	-20.9

HNX

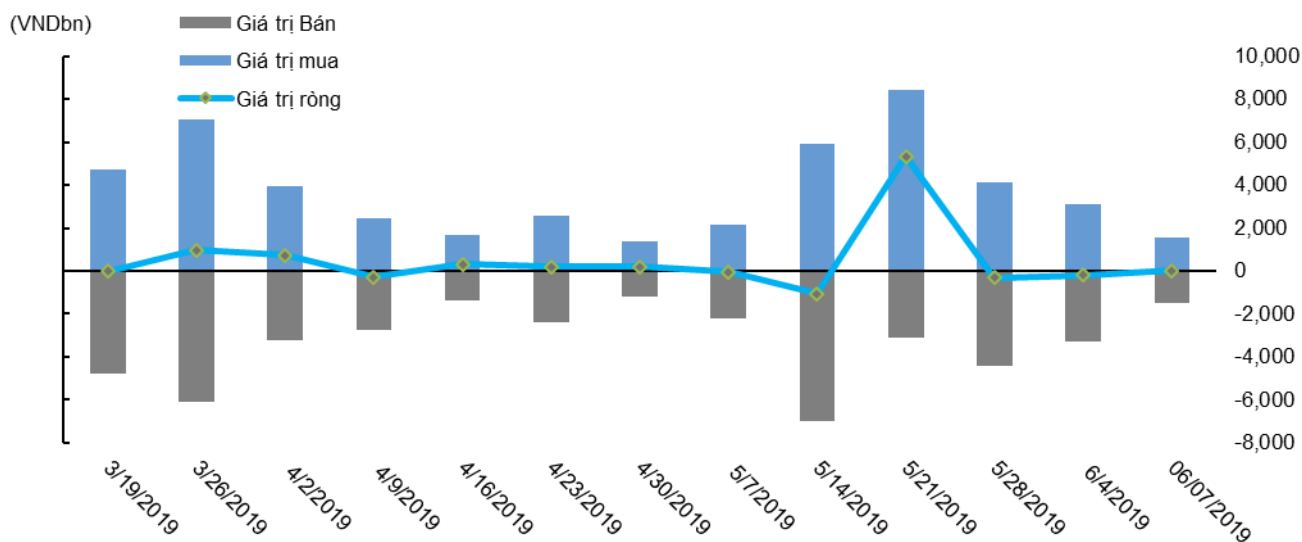
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TNG	22,900	0.5	0.0	0.5
BCC	8,000	0.2	0.0	0.2
S55	24,200	0.1	0.0	0.1
DS3	4,100	0.1	0.0	0.1
HHP	17,700	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	22,600	0.0	0.8	-0.8
INN	36,000	0.0	0.6	-0.6
WCS	169,000	0.0	0.2	-0.1
WCS	169,000	0.0	0.2	-0.1
VBC	19,000	0.0	0.2	-0.2

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
10/06/2019	21/06/2019	BMI	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (1,200đ/cp)
10/06/2019	10/06/2019	BXT	Upcom	Giao dịch 63,400 cổ phần đăng ký giao dịch
10/06/2019	10/06/2019	DSP	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
10/06/2019	10/06/2019	DTA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài khóa 2018
10/06/2019	25/06/2019	HFB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (450đ/cp)
10/06/2019	10/06/2019	HNM	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
10/06/2019	10/06/2019	L44	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
10/06/2019	10/06/2019	MHY	Upcom	Giao dịch 31,800 cổ phần đăng ký giao dịch
10/06/2019	20/06/2019	NFC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400đ/cp)
10/06/2019	25/06/2019	NLG	HSX	Trả cổ tức bằng tiền đợt cuối năm 2018
10/06/2019	28/06/2019	NNB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (9,58đ/cp)
10/06/2019	10/06/2019	PMG	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 100:11)
10/06/2019	27/06/2019	RAT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)
10/06/2019	10/06/2019	TAN	Upcom	Giao dịch 1,343,505 cổ phần đăng ký giao dịch
10/06/2019	28/06/2019	TKU	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (750đ/cp), trả cổ tức bằng cp (tỷ lệ 1000:75)
11/06/2019	11/06/2019	CT3	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	25/06/2019	DDH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (151đ/cp)
11/06/2019	26/06/2019	DHA	HSX	Trả cổ tức bằng tiền phần còn lại của năm 2018 (2,000đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	GTN	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	11/06/2019	HDG	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 (tỷ lệ 100:25)
11/06/2019	12/07/2019	HEM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	KDH	HSX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản; trả cổ tức năm 2018 bằng tiền (500đ/cp), bằng cp (tỷ lệ 100:5); thưởng cp (tỷ lệ 100:25)
11/06/2019	11/06/2019	NDW	Upcom	Giao dịch 34,311,748 cổ phiếu đăng ký giao dịch
11/06/2019	11/06/2019	STT	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	11/06/2019	TEL	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	18/07/2019	TYA	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,770đ/cp)
11/06/2019	26/06/2019	UDJ	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,200đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	VGI	Upcom	Giao dịch 800,000,000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
11/06/2019	28/06/2019	VGR	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)
11/06/2019	24/06/2019	VGT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)
11/06/2019	28/06/2019	VIN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900đ/cp)
12/06/2019	12/06/2019	EMG	Upcom	Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
12/06/2019	27/06/2019	TCO	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 (300đ/cp)
12/06/2019	28/06/2019	TRA	HSX	Trả cổ tức còn lại năm 2018 (1,000đ/cp)

12/06/2019	12/06/2019	TSJ	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	26/06/2019	DPM	HSX	Chi trả cổ tức bằng tiền đợt cuối năm 2018 (500đ/cp)
13/06/2019	24/06/2019	DSS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (960đ/cp)
13/06/2019	17/07/2019	FOX	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
13/06/2019	27/06/2019	GMX	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	HDO	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	31/07/2019	HPP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	IDC	Upcom	Giao dịch 109,012,000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
13/06/2019	11/07/2019	IMP	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (2,000đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	L10	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	NLS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (520đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,600đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	SON	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	13/06/2019	SPI	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	13/06/2019	STS	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	13/06/2019	TNG	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5:1)
13/06/2019	13/06/2019	VHG	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	15/07/2019	VNF	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
14/06/2019	28/06/2019	BCE	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
14/06/2019	28/06/2019	BFC	HSX	Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2018 (500đ/cp)
14/06/2019	14/06/2019	CER	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu của Công ty
14/06/2019	14/06/2019	EVS	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
14/06/2019	27/06/2019	FRT	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
14/06/2019	03/07/2019	LAS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
14/06/2019	10/07/2019	LWS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (480đ/cp)
14/06/2019	14/06/2019	NHH	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2019
14/06/2019	14/06/2019	SBT	HSX	Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14/06/2019	14/06/2019	SDD	Upcom	Giao dịch 16,007,685 cổ phiếu đăng ký giao dịch
14/06/2019	14/06/2019	THN	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
14/06/2019	14/06/2019	TID	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14/06/2019	25/10/2019	VPD	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,100đ/cp)

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.